

Số: 3763/BC-VPCP

Hà Nội, ngày 31 tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả cải cách thủ tục hành chính tháng 5 năm 2024

Kính gửi: Chính phủ.

Thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao¹, trên cơ sở báo cáo của các bộ, ngành, địa phương và dữ liệu từ Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (DVCQG), Văn phòng Chính phủ báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) tháng 5 năm 2024 như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành

Trong tháng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh cải cách, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; khẩn trương thống kê, rà soát, đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa giấy phép liên quan đến hoạt động kinh doanh, đẩy nhanh tiến độ thực hiện phương án phân cấp trong giải quyết TTHC, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ, quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt². Đồng thời, Chính phủ đã báo cáo Quốc hội về kết quả rà soát, xử lý các vướng mắc, bất cập về TTHC³, trong đó, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương tập trung triển khai đồng bộ nhiều giải pháp chủ yếu để thực hiện có hiệu quả công tác cải cách TTHC. Đặc biệt, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị về tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa TTHC tại các bộ, ngành, địa phương phục vụ người dân, doanh nghiệp⁴.

Bên cạnh đó, Tổ Công tác cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ đã kịp thời chỉ đạo nhiều nhiệm vụ trọng tâm tại phiên họp chuyên đề về đánh giá tình hình triển khai thực hiện VneID và giải pháp chuyển đổi sang sử dụng VNeID là tài khoản duy nhất trong thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, nhằm tạo điều

¹ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 09/01/2024 của Chính phủ; Công điện số 644/CD-TTg ngày 13/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

² Nghị quyết số 65/NQ-CP ngày 07/5/2024 của Chính phủ

³ Báo cáo số 248/BC-CP ngày 18/5/2024 của Chính phủ (*Thực hiện yêu cầu của Quốc hội tại Khoản 3.9, Điều 3 Nghị quyết số 103/2023/QH15*).

⁴ Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 20/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp⁵. Tổ trưởng Tổ công tác đã làm việc với 03 bộ, 08 địa phương theo hình thức trực tuyến để chỉ đạo, thúc đẩy việc triển khai các nhiệm vụ cải cách TTHC trong thời gian tới⁶.

2. Về cải cách quy định TTHC

a) Kết quả kiểm soát quy định TTHC trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật

Trong tháng, các bộ, ngành, địa phương đã đánh giá tác động đối với 93 TTHC tại 17 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)⁷, thực hiện thẩm định 109 TTHC quy định tại 27 dự thảo VBQPPL⁸; có 08 bộ, cơ quan ban hành mới 07 TTHC, sửa đổi, bổ sung 271 TTHC và bãi bỏ 13 TTHC tại 14 VBQPPL, có 01 địa phương ban hành mới 02 TTHC (Chi tiết tại Phụ lục I). Văn phòng Chính phủ đã thực hiện thẩm tra đối với 04 TTHC tại 01 dự thảo Nghị định, trong đó, đề nghị sửa đổi, bổ sung 04 TTHC.

Tính trong 5 tháng năm 2024, có 686 TTHC tại 79 dự thảo VBQPPL được đánh giá tác động và 877 TTHC tại 102 dự thảo VBQPPL được thẩm định; có 236 TTHC, 12 QĐKD tại 20 VBQPPL được thẩm tra, trong đó đã đề nghị không quy định 13 TTHC, 01 QĐKD, sửa đổi, bổ sung 125 TTHC, 04 QĐKD (chiếm 57,6%).

b) Kết quả cắt giảm, đơn giản hóa quy định, TTHC

(1) Về cắt giảm, đơn giản hóa QĐKD theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ:

Trong tháng, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa đối với 54 QĐKD tại 24 VBQPPL⁹ thuộc phạm vi quản lý của 02 Bộ, cơ quan (Bộ Tài chính và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)¹⁰; Bộ Công an đã trình Chính phủ ban hành 01 Nghị định¹¹ để cắt giảm, đơn giản hóa 13 QĐKD (12 TTHC, 01 yêu cầu điều kiện), nâng tổng số QĐKD được cắt giảm trong 5 tháng đầu năm 2024 là 158 QĐKD¹² tại 13 VBQPPL¹³. Tính từ năm 2021 đến nay, các bộ, cơ quan đã cắt giảm, đơn giản hóa 2.933 QĐKD (gồm: 1.531 TTHC, 177 yêu cầu điều kiện, 92 chế độ báo cáo, 164 quy chuẩn, tiêu chuẩn và 969 mặt hàng kiểm tra chuyên ngành) tại 247 VBQPPL (gồm: 15 luật, 69 nghị định, 04 quyết định của Thủ tướng Chính phủ, 157 thông tư, thông tư liên tịch và 02 văn bản khác), trên tổng số 15.801 QĐKD được cập nhật, công khai trên Cổng Tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh, đạt 18,56% (Chi tiết tại Phụ lục II).

⁵ Thông báo số 204/TB-VPCP ngày 08/5/2024 của Văn phòng Chính phủ

⁶ Thông báo số 210/TB-VPCP ngày 10/05/2024 của Văn phòng Chính phủ

⁷ Gồm: 02 Luật, 06 Nghị định, 05 Thông tư, 03 Nghị quyết của HĐND cấp tỉnh, 01 Quyết định của UBND tỉnh.

⁸ Gồm: 01 Luật, 10 Nghị định, 01 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, 06 Thông tư, 02 Nghị quyết của HĐND cấp tỉnh, 07 Quyết định của UBND tỉnh.

⁹ Gồm: 06 Nghị định và 18 Thông tư

¹⁰ Gồm các Quyết định: số 381/QĐ-TTg ngày 07/5/2024 và số 412/QĐ-TTg ngày 14/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ

¹¹ Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136//2020/NĐ-CP về phòng cháy chữa cháy và Nghị định số 83/2017/NĐ-CP quy định cứu nạn, cứu hộ

¹² Gồm: 146 TTHC, 07 yêu cầu điều kiện, 05 chế độ báo cáo

¹³ Gồm: 04 Nghị định, 08 Thông tư và 01 văn bản khác.

(2) Về phân cấp trong giải quyết TTHC theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ:

Trong tháng, Bộ Tư pháp đã ban hành 01 Thông tư¹⁴ để phân cấp 01 TTHC trong nội bộ cơ quan, nâng tổng số TTHC đã được các bộ, ngành phân cấp trong 5 tháng đầu năm 2024 là 68 TTHC tại 07 Nghị định và 11 Thông tư.

Tính từ năm 2022 đến nay, đã có 18/21 bộ, cơ quan¹⁵ thực hiện phân cấp 221/699 TTHC, đạt 31,6% (không bao gồm 03 TTHC do các bộ tự chủ động phân cấp). Trong đó, 03 cơ quan đã thực hiện phân cấp đạt 100%, 05 bộ đạt từ 50% trở lên, 09 bộ đạt dưới 50%, 03 bộ chưa thực hiện phân cấp theo phương án đã được phê duyệt. Tổng số TTHC còn tiếp tục phải thực hiện phân cấp là 478 TTHC (Chi tiết tại Phụ lục III).

(3) Về đơn giản hóa TTHC nội bộ theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ:

Trong tháng, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt phương án đơn giản hóa 22 TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông¹⁶. Đến nay, các bộ, cơ quan đã trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án đơn giản hóa 40 TTHC nội bộ và phê duyệt theo thẩm quyền phương án đơn giản hóa 151 TTHC nội bộ (bãi bỏ 25 TTHC, sửa đổi bổ sung 166 TTHC); các địa phương đã phê duyệt phương án đơn giản hóa tổng số 854 TTHC (bãi bỏ 97 TTHC, sửa đổi bổ sung 757 TTHC).

Thực hiện nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao, Văn phòng Chính phủ đang phối hợp với các bộ, cơ quan để tổng hợp 02 danh mục TTHC nội bộ, gồm: (i) Danh mục TTHC nội bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của các bộ, cơ quan ngang bộ (khoảng 273 TTHC), (ii) Danh mục TTHC nội bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền địa phương (khoảng 632 TTHC). Sau khi thống nhất, hoàn thiện, các danh mục này sẽ là cơ sở để các bộ, ngành, địa phương công bố, rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ, bảo đảm tính đầy đủ, toàn diện.

(4) Về thực hiện 19 Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư:

Trong tháng, có 03 bộ, cơ quan¹⁷ đã trình Chính phủ ban hành 01 Nghị định và ban hành theo thẩm quyền 02 Thông tư để thực hiện phương án đơn giản hóa 25 TTHC, nâng tổng số TTHC được thực thi trong 5 tháng đầu năm 2024 là 207 TTHC tại 23 VBQPPL¹⁸. Tính đến nay, các bộ, ngành đã đơn giản hóa 793 TTHC được giao tại các Nghị quyết chuyên đề của Chính phủ về đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư, đạt 73%; có 07 bộ, cơ quan¹⁹ hoàn thành thực hiện 100% phương án đơn giản hóa; 09 bộ, cơ quan đạt trên 50%;

¹⁴ Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ Tư pháp (phân cấp thẩm quyền quyết định công nhận đào tạo nghề luật sư ở nước ngoài từ Bộ trưởng Bộ Tư pháp cho Cục trưởng Cục Trợ tư pháp).

¹⁵ 03 Bộ chưa thực hiện gồm: Khoa học và Công nghệ, Ngoại giao, Nội vụ.

¹⁶ Quyết định số 425/QĐ-TTg ngày 16/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

¹⁷ Gồm: Tư pháp, Giáo dục và Đào tạo và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

¹⁸ Gồm 08 Nghị định và 15 Thông tư.

¹⁹ 07 bộ, ngành gồm: Công an, Giao thông vận tải, Khoa học và Công nghệ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

03 bộ đạt dưới 50%. Còn **291** TTHC cần tiếp tục đơn giản hóa tại 04 Luật, 15 Nghị định, 10 Thông tư liên tịch và 20 Thông tư (*Chi tiết tại Phụ lục IV*).

3. Về cải cách việc thực hiện TTHC

a) Các chỉ số đánh giá chất lượng trong thực hiện TTHC, dịch vụ công²⁰:

(1) *Chỉ số công khai, minh bạch trong thực hiện TTHC*: Tại các bộ, ngành, tỷ lệ TTHC cập nhật, công khai đúng hạn đạt 33,3%, tỷ lệ đồng bộ, công khai quá trình giải quyết hồ sơ TTHC đạt 42% (3.140.332/7.468.260 hồ sơ); tại các địa phương, tỷ lệ TTHC cập nhật, công khai đúng hạn đạt 40,3%, tỷ lệ đồng bộ, công khai quá trình giải quyết hồ sơ TTHC đạt 76,88% (2.744.182/3.569.267 hồ sơ).

(2) *Chỉ số về tiến độ, kết quả giải quyết TTHC*: Tỷ lệ hồ sơ TTHC xử lý đúng hoặc trước hạn tại bộ, ngành đạt 8,41% (264.101/3.140.332 hồ sơ) và tại các địa phương đạt 85,51% (2.346.550/2.744.182 hồ sơ).

(3) *Chỉ số về cung cấp dịch vụ trực tuyến*: Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến tại các bộ, ngành đạt 34,11% (1.071.582/3.141.277 hồ sơ); tại các địa phương đạt 43,78% (1.231.268/2.744.182 hồ sơ). Tỷ lệ TTHC có giao dịch thanh toán trực tuyến tại các bộ, ngành đạt 46,69% (162/347 TTHC), tại các địa phương đạt 55,81% (759/1.360 TTHC); tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến trên tổng số hồ sơ có yêu cầu nghĩa vụ tài chính tại các bộ, ngành đạt 35,88% (53.319/148.589 hồ sơ), tại các địa phương đạt 42,14% (904.587/2.146.727 hồ sơ).

(4) *Chỉ số về số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC*: Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại các bộ, ngành đạt 34,59% (1.086.314/3.140.688 hồ sơ), tại các địa phương đạt 50,86% (1.395.690/2.744.182 hồ sơ); tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả bản điện tử có giá trị pháp lý để tái sử dụng tại các bộ, ngành đạt 34,61% (1.087.017 kết quả giải quyết TTHC/3.140.688 kết quả cần cấp), tại các địa phương đạt 56,02% (1.537.290 kết quả giải quyết TTHC/2.744.182 kết quả cần cấp); tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin dữ liệu số hóa tại các bộ, ngành đạt 1,61% (50.705/3.149.378 hồ sơ), tại các địa phương đạt 10,05% (278.378/2.769.930 hồ sơ).

b) Kết quả đánh giá chất lượng thực hiện TTHC, DVCTT:

Trong tháng, về đánh giá chất lượng thực hiện TTHC, DVCTT đối với các bộ, ngành: 03 bộ có điểm đánh giá **Trung bình**, còn lại các bộ, cơ quan đều có điểm đánh giá **Dưới trung bình**; về các địa phương: 03 địa phương có điểm đánh giá **Tốt** (*Hung Yên, Cà Mau, Bình Định*), 35 địa phương có điểm đánh giá **Khá**, 22 địa phương có điểm đánh giá **Trung bình** và 03 địa phương có điểm đánh giá **Dưới trung bình** (*Chi tiết tại Phụ lục V*).

4. Kết quả tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị

a) Về tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính

Trong tháng, các bộ, ngành, địa phương đã tiếp nhận **8.732** PAKN của cá nhân, tổ chức về quy định và hành vi hành chính (*Tăng 4.207 PAKN so với tháng*

²⁰ Số liệu phân tích theo Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trên Cổng DVCQG, ngày 27/5/2024.

4/2024) và có **29.175** PAKN từ tháng trước chuyển sang, nâng tổng số PAKN phải xử lý là **37.907** PAKN. Các PAKN chủ yếu liên quan đến chậm trễ trong trả kết quả hồ sơ thực hiện các TTHC liên thông, cấp hộ chiếu phổ thông thuộc lĩnh vực của Bộ Công an; PAKN về chậm trả cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thuộc lĩnh vực của Bộ Tài nguyên và Môi trường; PAKN về chậm xử lý quyết toán thuế, hoàn thuế thuộc lĩnh vực của Bộ Tài chính.

Các bộ, ngành, địa phương đã xem xét, xử lý tổng số **9.823/37.907** PAKN, đạt **26%**, tăng 18% so với tháng 4/2024 (*Chi tiết tại Phụ lục VI*).

b) Tình hình, kết quả xử lý đối với kiến nghị của doanh nghiệp, người dân theo yêu cầu của Tổ công tác cải cách TTHC

Trong tháng, Cơ quan thường trực Tổ công tác đã tiếp nhận và chuyển các bộ, địa phương liên quan để xem xét, xử lý theo thẩm quyền đối với **46** đề xuất, kiến nghị của thành viên Hội đồng tư vấn cải cách TTHC (*chưa bao gồm 07 đề xuất, kiến nghị từ tháng trước chuyển sang*). Đến nay, các bộ, địa phương đã xử lý, trả lời **50/53** đề xuất, kiến nghị, còn 03 đề xuất, kiến nghị thuộc 02 bộ²¹ đang nghiên cứu, xem xét trả lời (*Chi tiết tại Phụ lục VII*).

c) Về những đề xuất, kiến nghị của các bộ, ngành, địa phương tại Báo cáo tình hình, kết quả cải cách TTHC hằng tháng

Trên cơ sở tổng hợp đề xuất, kiến nghị cụ thể của các bộ, ngành, địa phương tại Báo cáo tình hình, kết quả cải cách TTHC tháng 5 năm 2024, Văn phòng Chính phủ đã nghiên cứu và trả lời đối với những đề xuất, kiến nghị theo thẩm quyền (*Chi tiết tại Phụ lục VIII*); đồng thời, tổng hợp, gửi các bộ, cơ quan nghiên cứu, trả lời các đề xuất, kiến nghị thuộc thẩm quyền của bộ, cơ quan (*Chi tiết tại Phụ lục IX*).

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Những mặt đạt được

Trong tháng 5 năm 2024, được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong công tác cải cách TTHC, các bộ, ngành, địa phương tiếp tục tích cực chủ động rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, QĐKD, phân cấp trong giải quyết TTHC, đơn giản hóa TTHC nội bộ cũng như đổi mới việc cải cách thực hiện TTHC, nâng cao chất lượng giải quyết TTHC tạo điều kiện thuận lợi, cắt giảm thời gian, chi phí cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC; đồng thời, đã chú trọng hơn việc xem xét và trả lời các vướng mắc, khó khăn về cơ chế, chính sách, TTHC là rào cản đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống của người dân.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, công tác cải cách TTHC vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như sau:

(1) Còn 03 bộ²² chưa thực hiện phân cấp trong giải quyết TTHC theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

(2) Còn 03 bộ²³ chưa trình Thủ tướng Chính phủ phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ trọng tâm ưu tiên theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ. Hầu hết các bộ, cơ quan chưa gửi danh mục TTHC nội bộ thực hiện tại bộ, cơ quan, địa phương quy định tại văn bản bộ, cơ quan mình tham mưu ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền để Văn phòng Chính phủ tổng hợp, gửi bộ, địa phương công bố, rà soát, đơn giản hóa.

(3) Việc xem xét, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về cơ chế, chính sách, TTHC mặc dù đã được chú trọng, tuy nhiên tại một số bộ, ngành, địa phương còn tồn nhiều phản ánh, kiến nghị chưa được xem xét, xử lý²⁴.

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

Nguyên nhân chủ yếu của tồn tại, hạn chế nêu trên là do công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện cải cách TTHC tại một số bộ, ngành, địa phương trong một số nhiệm vụ cụ thể chưa thực sự quyết liệt; một số bộ phận, cán bộ, công chức, viên chức chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm trong thực hiện công vụ; công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị còn thiếu chủ động, chưa chặt chẽ, kịp thời.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 6 NĂM 2024

Để tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác cải cách TTHC, đề nghị các bộ, ngành, địa phương quán triệt, thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời các quy định, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, trong đó tập trung vào những nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Thực hiện quyết liệt Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa TTHC tại các bộ, ngành, địa phương phục vụ người dân, doanh nghiệp.

2. Các bộ, cơ quan ngang bộ tiếp tục sửa đổi, bổ sung các VBQPPL thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ để tổ chức thực hiện phương án đơn giản hóa QĐKD, phân cấp trong giải quyết TTHC đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

3. Triển khai các nhiệm vụ công bố, rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ theo Quyết định số 104/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 1927/VPCP-KSTT ngày 25 tháng 3 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ.

4. Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và đẩy mạnh việc khai thác, tái sử dụng thông tin, dữ liệu số hóa. Kịp thời rà soát, nâng cấp các trang thiết bị đầu cuối tại bộ phận một cửa các cấp đáp ứng yêu cầu số hóa, tái sử dụng

²² 03 bộ gồm: Khoa học và Công nghệ, Ngoại giao, Nội vụ.

²³ 03 bộ gồm: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường.

²⁴ Đến ngày 29/5/2024, vẫn còn 28.084 PAKN của tổ chức, cá nhân về quy định và hành vi hành chính chưa được xem xét, xử lý, trong đó, chủ yếu PAKN thuộc phạm vi xử lý của Bộ Công an (26.549 PAKN), Bộ Tài chính (632 PAKN); Bộ Y tế (140 PAKN)...

dữ liệu theo quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ.

5. Kịp thời tiếp nhận, xử lý PAKN của người dân, doanh nghiệp về khó khăn, vướng mắc trong thực hiện quy định, TTHC bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

IV. VỀ HOÀN THIỆN BÁO CÁO CỦA CHÍNH PHỦ GỬI QUỐC HỘI VỀ KẾT QUẢ RÀ SOÁT, XỬ LÝ VƯỚNG MẮC, BẤT CẬP VỀ TTHC (theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang)

Thực hiện yêu cầu của Quốc hội tại Nghị quyết số 103/2023/QH15 ngày 09 tháng 11 năm 2023 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, trong đó giao Chính phủ báo cáo kết quả rà soát, xử lý các vướng mắc, bất cập về TTHC tại Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV, trên cơ sở báo cáo của các bộ, ngành, địa phương về kết quả rà soát, xử lý các vướng mắc, bất cập về TTHC trong giai đoạn từ năm 2021 đến tháng 3 tháng 2024, Văn phòng Chính phủ đã xây dựng dự thảo Báo cáo của Chính phủ và gửi lấy ý kiến các thành viên Chính phủ (Phiếu lấy ý kiến số 160/PLYK/2024 ngày 18 tháng 4 năm 2024). Trên cơ sở ý kiến của các thành viên Chính phủ, Văn phòng Chính phủ đã hoàn thiện trình Phó Thủ tướng Chính phủ thay mặt Chính phủ ký ban hành Báo cáo kết quả rà soát, xử lý các vướng mắc, bất cập về TTHC (Báo cáo số 176/BC-CP ngày 23 tháng 4 năm 2024).

Trên cơ sở ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về báo cáo nêu trên (Văn bản số 3621/TB-TTKQH ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Tổng thư ký Quốc hội²⁵), để bảo đảm thời hạn gửi Quốc hội, Văn phòng Chính phủ đã hoàn thiện dự thảo Báo cáo (về cơ bản nội dung không thay đổi so với báo cáo sau khi lấy ý kiến thành viên Chính phủ và có tiếp thu, bổ sung theo ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội) và trình Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang thay mặt Chính phủ ký ban hành Báo cáo số 248/BC-CP ngày 18 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về kết quả rà soát, xử lý các vướng mắc, bất cập về TTHC (thay thế Báo cáo số 176/BC-CP).

Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 3 Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang, Văn phòng Chính phủ xin báo cáo Chính phủ về việc hoàn thiện Báo cáo của Chính phủ gửi Quốc hội về kết quả rà soát, xử lý các vướng mắc, bất cập về TTHC.

²⁵ (1) Đánh giá cao tinh thần trách nhiệm, sự nghiêm túc của Chính phủ trong việc chuẩn bị Báo cáo và cơ bản thống nhất với Báo cáo ý kiến của Thường trực Ủy ban Pháp luật. Nội dung Báo cáo của Chính phủ đã cơ bản đánh giá tổng quan kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân đề từ đó kiến nghị, đề xuất các giải pháp khắc phục; (2) Ghi nhận và đánh giá cao sự nỗ lực, tích cực, chủ động, kịp thời của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương trong công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình, kế hoạch, đề án cải cách TTHC thời gian qua. Các kết quả đạt được rất tích cực, khả quan. Tuy nhiên, đề nghị Chính phủ phân tích, đánh giá đầy đủ, kỹ lưỡng hơn các tồn tại, hạn chế, nguyên nhân cả chủ quan và khách quan dẫn đến công tác cải cách TTHC trong một số lĩnh vực chưa đạt được mục tiêu, yêu cầu đề ra để có cơ sở đề xuất giải pháp khắc phục phù hợp, hiệu quả về thể chế; công tác chỉ đạo, điều hành; năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức; nguồn lực đảm bảo; công tác xử lý, phối hợp xử lý. Đồng thời, rà soát, bảo đảm tính chính xác, cập nhật của các thông tin, số liệu nêu trong các Phụ lục kèm theo Báo cáo; (3) Cơ bản tán thành với 13 nhóm giải pháp thúc đẩy cải cách TTHC được nêu trong Báo cáo, đồng thời đề nghị Chính phủ quan tâm thực hiện một số giải pháp thúc đẩy trong thời gian tới. Đề nghị Chính phủ hoàn thiện Báo cáo hoặc có Báo cáo bổ sung gửi đến các vị đại biểu Quốc hội trước ngày 18 tháng 5 năm 2024.

V. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Trên cơ sở kết quả và tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách TTHC tháng 4 năm 2024, Văn phòng Chính phủ kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

1. Tập trung triển khai kịp thời, đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm nêu tại Mục III của Báo cáo và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xem xét, trả lời đề xuất, kiến nghị của các bộ, ngành, địa phương theo thẩm quyền nêu tại Phụ lục IX kèm theo Báo cáo này; đồng thời, gửi kết quả về Văn phòng Chính phủ để tổng hợp, báo cáo.

2. Các bộ khẩn trương đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa giấy phép liên quan đến hoạt động kinh doanh tại Danh mục được ban hành kèm theo Quyết định số 104/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2024 gửi Văn phòng Chính phủ để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Trên đây là Báo cáo tình hình, kết quả cải cách TTHC tháng 5 và nhiệm vụ trọng tâm tháng 6 năm 2024, Văn phòng Chính phủ kính trình Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTgCP, các Phó TTgCP (để b/c);
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, Cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- VPCP: BTCN, các PCN,
Trợ lý, Thư ký TTg, các PTTg,
các Vụ, Cục: TH, KTTH, PL, KGVX, NC, CN,
NN, ĐMDN, TCCV, TCCB;
- Lưu: VT, KSTT (2b).

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Trần Văn Sơn